

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/DS-ST

Ngày 28-7-2022

V/v *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nguyệt Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ông Đặng Minh Lý;
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 150/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2022/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2022/QĐST-DS ngày 12/7/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Kim N, sinh năm 1961; thường trú: Số 53/8, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Hồ Thị D, sinh năm 1974 địa chỉ: Số 46, tổ 56, khu 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 01 tháng 4 năm 2022, quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Trần Kim N trình bày:* Bà N và bà Hồ Thị D quen nhau do cha mẹ bà D sống cùng khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương với bà N. Ngày 07/3/2022, bà Hồ Thị D có viết một giấy mượn

tiền thể hiện bà D có mượn của bà N số tiền 25.000.000 đồng, việc mượn tiền không tính lãi. Hai bên thống nhất bà D có trách nhiệm trả cho bà N mỗi tháng 1.000.000 đồng vào ngày 20 tây hàng tháng. Tuy nhiên, sau ngày bà D viết giấy mượn tiền thì bà D không trả tiền cho bà N đúng như đã cam kết. Vì vậy, bà N khởi kiện yêu cầu bà D phải trả lại cho bà N toàn bộ số tiền 25.000.000 đồng đã mượn, bà N không yêu cầu tính lãi kể cả lãi chậm thanh toán đến giai đoạn toà án xét xử sơ thẩm.

- *Quá trình tố tụng, bà Hồ Thị D:* Đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 30/5/2022, tham gia phiên tòa vào ngày 12/7/2022 và ngày 28/7/2022 nhưng bà Hồ Thị D vắng mặt không có lý do.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:* Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định. Các đương sự đã thực hiện đúng và đầy đủ về quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định pháp luật, Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác. Về nội dung: Nguyên đơn có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, đối với bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do là chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Trần Kim N và bị đơn bà Hồ Thị D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào các ngày 12/7/2022 và 28/7/2022 nhưng nguyên đơn có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung: Xét ngày 07/3/2022, bà Hồ Thị D có viết một Giấy mượn tiền với nội dung bà D có mượn của bà N số tiền 25.000.000 đồng, hẹn mỗi tháng sẽ trả cho bà N 1.000.000 đồng vào ngày 20 tây hàng tháng, việc vay tiền không thỏa thuận lãi suất và thời hạn cuối cùng của việc trả nợ. Tuy nhiên, sau khi bà D mượn tiền, bà D không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo đúng như đã thỏa thuận mà bà D đã cam kết. Quá trình tố tụng, bà D đã được Tòa án niêm yết giấy triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và không có văn bản nào thể hiện ý kiến của bị đơn về việc không thừa nhận chữ ký của mình trong Giấy mượn tiền ngày 07/3/2022 và cũng không xuất trình được chứng cứ chứng minh đã thanh toán khoản nợ trên cho bà N. Bà D không thực hiện đúng thỏa thuận là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ đối với bà N nên bà N khởi kiện yêu cầu bà D phải trả lại toàn bộ số nợ

25.000.000 đồng là có căn cứ. Bà N không yêu cầu tính lãi chậm thanh toán cho đến ngày toà án xét xử sơ thẩm là ý chí tự nguyện của bà N nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và lời trình bày của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Kim N không phải chịu án phí. Bà Hồ Thị D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, Điều 35, Điều 146, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 410, Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468, Điều 292, Điều 295, Điều 298, Điều 299, Điều 317, Điều 319 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Kim N về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn bà Hồ Thị D.

1.1. Buộc bà Hồ Thị D có trách nhiệm trả cho bà Trần Kim N số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

1.2. Kể từ ngày 29/7/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồ Thị D phải chịu 1.250.000 (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Bà Trần Kim N không phải chịu án phí.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- VKSND TP.TDM;
- Thi hành án TP.TDM;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Đường sự;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Nguyệt Ánh